

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN
Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày 22/8/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Việt Hưng;
2. Ông Nguyễn Công Thái.

Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Yến, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Đậu Xuân Hà và ông Trần Đức Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 22/8/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS, ngày 20/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 01/7/2024 đối với bị cáo:

Cao Ming Q; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27/12/1976 tại huyện V, tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Số B, tổ N, thôn K, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Hán; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Trung Quốc; con ông Cao Shiu G, sinh năm 1950 và bà Li Liang Y, sinh năm 1951; bị cáo có vợ là Li Gui F, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 17/9/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Bà Nông Thị K, sinh năm 1983, trú tại: Tổ A, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Đặng Thị M, sinh năm 1996 (đã chết). Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Vi Mạnh L, sinh năm 1998, trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1985, trú tại: Thôn D, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa;

2. Ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1983, trú tại: Tổ Đ, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa;

3. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1972, trú tại: Tổ I, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa;

4. Ông Đặng Hữu N, sinh năm 1976, trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/9/2023, Cao Ming Q, thường trú tại: Số B, tổ N, thôn K, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc, số hộ chiếu E07948672, cấp ngày 28/3/2014 và X, thường trú tại: Căn 1902, tòa số 1, H, T, đường L, khu L, thành phố N, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc, số hộ chiếu E19951258, cấp ngày 25/7/2014, nơi cấp tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc nhập cảnh vào Việt Nam qua cửa khẩu quốc tế H2 tại tỉnh Lạng Sơn với lý do đi du lịch và khảo sát tìm cơ hội làm việc tại Việt Nam. Khi đến Việt Nam, Xiong Xiao D đã liên hệ với Đỗ Thị T, để làm người phiên dịch, dẫn đường đi du lịch và đề nghị Thùy đón Xiong X tại thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Ngày 13/9/2023, Đỗ Thị T điều khiển xe ô tô cá nhân từ tỉnh Lào Cai sang tỉnh Yên Bái để đón Xiong X. Khi đến thành phố Y, ngày 14/9/2023 T đã mượn xe ô tô Mazda BT50, BKS: 21C- 065.13 của Nguyễn Tuấn A. Sau đó điều khiển xe ô tô để đưa Xiong Xiao D và Cao Ming Q đi đến nhà nghỉ N1 thuộc thôn C, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn lấy đồ dùng cá nhân. Do mệt mỏi, đau đầu nên khi điều khiển xe ô tô đến tỉnh Thái Nguyên, T đã liên hệ với Ma Thị Thu H là người quen đang làm việc tại Công ty TNHH Á, địa chỉ tổ A phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để đến nghỉ ngơi, khi nào đỡ mệt sẽ tiếp tục điều khiển xe đi tiếp. Khi đến văn phòng của Công ty TNHH Á, T đã xuống xe ô tô và đi vào phòng khách để nghỉ, khi xuống xe Thùy tắt máy, nhưng chìa khóa xe ô tô vẫn cắm tại ổ khóa. Thấy T bị mệt và không thể tiếp tục lái xe, nên Cao Ming Q đã tự ý điều khiển xe chở Xiong Xiao D (Xiong X) ngồi ghế phụ) từ phường T, thành phố T với mục đích đi đến huyện N, tỉnh Bắc Kạn để lấy đồ dùng cá nhân, sau đó sẽ quay trở lại để đón T và đi về thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Đến khoảng 16 giờ ngày 14/9/2023, Cao Ming Q điều khiển xe ô tô BKS 21C-065.13 đến Km 202 + 00 quốc lộ C thuộc tổ dân phố C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kạn khi đang đi trên làn đường trái hướng Hà Nội đi Cao Bằng thì phát hiện xe mô tô BKS: 97B1-783.76 do Đặng Thị M, sinh năm 1996, trú tại tổ dân phố C, thị trấn N, huyện N điều khiển đi ngược chiều. Cao Ming Q đã tiếp tục đánh lái sang bên trái theo hướng di chuyển của mình khiến xe mô tô do M điều khiển đâm va vào phần thành đệm chân bên phải (bậc lên xuống) của xe ô tô, sau đó xe ô tô kéo lê xe mô tô và M hướng từ làn đường trái đến lề đường trái, xe ô tô lao xuống mương cạnh đường đâm vào cọc biển báo, đầu xe ô tô quay hướng đi Hà Nội, đuôi xe hướng đi Cao Bằng và dừng tại thành mương, xe mô tô và

[Đặng Thị M](#) bị xe ô tô cuốn xuống dưới gầm. Hậu quả xe mô tô, ô tô bị hư hỏng, [Đặng Thị M](#) bị thương được đưa đi cấp cứu và tử vong tại [Bệnh viện đa khoa tỉnh B](#).

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn, xác định: Nồng độ cồn của [Cao Ming Q](#) trong hơi thở là 0,000 mg/lít khí thở; Biên bản kiểm tra ma túy hồi 20 giờ 39 phút, ngày 14/9/2023 đối với [Cao Ming Q](#), kết quả kiểm tra: Âm tính (-) với chất ma túy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô BKS 21C-065.13 với xe mô tô BKS 97B1-738.76 tại [K +00 quốc lộ C](#) thuộc địa phận [tổ dân phố C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Kan](#). Qua khám nghiệm hiện trường xác định điểm đâm va giữa xe ô tô BKS 21C-065.13 do [Cao Ming Q](#) điều khiển di chuyển hướng Hà Nội đi Cao Bằng và xe mô tô BKS 97B1- 738.76 do [Đặng Thị M](#) điều khiển di hướng Cao Bằng đi Hà Nội xảy ra trên mặt đường, tại làn đường trái theo hướng Hà Nội đi Cao Bằng, vị trí này cách cột mốc Km 202 + 00 là 37,92m, cách mép lề phải đường hướng Hà Nội đi Cao Bằng là 6,30m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện đối với xe mô tô liên quan đến tai nạn giao thông ô tô BKS 21C-065.13 cho thấy các dấu vết do tai nạn giao thông để lại tập trung tại phía cửa trước, cửa sau và bậc lên xuống bên phụ; xe mô tô BKS: 97B1-783.76 các dấu vết do tai nạn giao thông để lại nằm rải rác từ đầu xe đến đuôi xe. Qua khám nghiệm cho thấy phần đầu xe mô tô BKS: 97B1-783.76 đâm va vào bậc lên xuống bên phụ của xe ô tô BKS 21C-065.13.

Kết luận định giá tài sản: 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn trắng - đen, BKS 97B1-738.76, giá trị thiệt hại là 4.260.000 đồng; 01 xe ô tô MAZDA-BT50, màu sơn nâu, loại xe tải Pickip cabin kép, BKS 21C - 065.13, giá trị thiệt hại: 20.630.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại hai xe là: 24.890.000đ (Hai mươi tư triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng chẵn).

Ngày 16/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh B](#) tiến hành thực nghiệm điều tra, xác định chiều hướng di chuyển, phần đường di chuyển của xe ô tô BKS 21C- 065.13 di chuyển theo hướng Hà Nội đi tỉnh Cao Bằng, phần đường di chuyển của xe mô tô BKS 97B1-738.76 di chuyển hướng ngược lại. Quá trình di chuyển xe ô tô đã lấn sang làn đường bên trái, khiến xe mô tô đâm va vào thành đệm chân bên phải (bậc lên xuống) của xe ô tô, làm xe mô tô đổ nghiêng xuống đường và bị đẩy sang thành mương bên trái tạo nên các dấu vết trượt, xước tại mặt đường và trên rãnh mương phù hợp với các dấu vết tại hiện trường cũng như trên các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông.

Kết luận giám định tử thi: Nạn nhân [Đặng Thị M](#) bị chấn thương mạnh vùng ngực, gây gãy xương sườn số 2 đến số 8 bên trái làm rách tổ chức phổi, màng phổi gây trụy hô hấp cấp tính không hồi phục dẫn đến tử vong. Cơ chế hình thành vết thương: Các vết xước, mất da trên cơ thể do tác động với vật tày bề mặt tương đối rộng, bằng không nhọn mịn tạo ra. Các vết tổn thương vùng ngực gây gãy

xương sườn, tổn thương phổi, màng phổi là do vùng ngực bị tác động mạnh với vật tày bề mặt tương đối rộng, không có gờ, cạnh sắc tạo nên. Kết luận giám định hóa pháp: Không tìm thấy E trong máu của Đặng Thị M.

Tại kết luận giám định số 291/KL-KTHS, ngày 19/9/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Xe ô tô BKS: 21C-065.13 và xe mô tô BKS: 97B1 - 738.76 đảm bảo an toàn kỹ thuật phương tiện để lưu hành tham gia giao thông đường bộ trước khi xảy ra tai nạn giao thông ngày 14/9/2023.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Cao Minh Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, lời khai của bị cáo phù hợp với những tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ của vụ án.

Tại Bản cáo trạng số: 24/CT-VKSBK-P1 ngày 17/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Cao Minh Q về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự (BLHS), điều luật có nội dung:

Điều 260 BLHS quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định”

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Cao Minh Q từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2023. Về vật chứng: Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI; trả cho bị cáo 01 thị thực visa 01 quyển hộ chiếu và 01 Giấy phép lái xe. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có căn cứ để khẳng định:

[Cao Minh Q](#) sinh ra và lớn lên tại Trung Quốc, được cấp giấy phép lái xe ô tô hạng C1. Tuy nhiên, hiện nay Việt Nam và Trung Quốc chưa ký kết hiệp định song phương công nhận lẫn nhau về giấy phép lái xe quốc tế. Ngày 06/9/2023, [Cao Minh Q](#) nhập cảnh vào Việt Nam để du lịch và khảo sát việc làm. Khi đến Việt Nam, [Cao Minh Q](#) không làm thủ tục cấp đổi giấy phép lái xe hạng C1 do Trung Quốc cấp, sang giấy phép lái xe tương ứng của Việt Nam. [Cao Minh Q](#) là người không đủ điều kiện để điều khiển xe ô tô tại Việt Nam, nhưng ngày 14/9/2023 đã tự ý điều khiển xe ô tô BKS 21C- 065.13 của [Đỗ Thị T](#) đi từ [thành phố T, tỉnh Thái Nguyên đến huyện N, tỉnh Bắc Kan](#) theo đường quốc lộ 3. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi đến Km 202 +00 [quốc lộ C thuộc tổ dân phố C, thị trấn N, huyện N](#) đã điều khiển xe ô tô đi sai làn đường, khi phát hiện có xe mô tô BKS 97B1-783.76 do [Đặng Thị M](#) điều khiển đi ngược chiều, [Cao Minh Q](#) đã tiếp tục đánh lái sang bên trái theo hướng di chuyển của ô tô do mình điều khiển, khiến đầu xe mô tô do [M](#) điều khiển đâm va vào phần thành đệm chân bên phải (bậc lên xuống) của xe ô tô. Hậu quả xe mô tô, ô tô hư hỏng, [Đặng Thị M](#) bị thương được đưa đi cấp cứu và tử vong tại [Bệnh viện đa khoa tỉnh B](#). Hai xe bị hư hỏng với tổng giá trị thiệt hại là: 24.890.000đ (Hai mươi tư triệu, tám trăm chín mươi nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo [Cao Minh Q](#) đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 260 BLHS. Các điều luật có nội dung cụ thể như sau:

“Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định.

Các hành vi bị nghiêm cấm.

.....

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

.....

Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình của bị hại với số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng). Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS, đó là *“Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả”*, *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*. Ngoài ra, bị cáo còn được đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào các quy định của BLHS, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 BLHS. Do vậy, áp dụng Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, điều này thể hiện được tính nhân văn, khoan hồng của chính sách pháp luật Nhà nước ta, đồng thời HĐXX sẽ cân nhắc quyết định mức hình phạt tù có thời hạn phù hợp để đảm bảo tính răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 260 BLHS quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*. Xét thấy, bị cáo là người nước ngoài, không cư trú tại Việt Nam, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình của bị hại với số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) và được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, xin miễn trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường gì thêm, do vậy HĐXX không xem xét, giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bà [Đỗ Thị T](#), ông [Nguyễn Tuấn A](#) và ông [Nguyễn Văn Đ](#) đã tự thỏa thuận bồi thường tiền sửa chữa xe ô tô BKS: 21C- 065.13,

không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bị cáo [Cao Ming Q](#) và gia đình đã đền bù thiệt hại đối với xe mô tô bị hư hỏng do tai nạn giao thông, đến nay ông [Đặng Hữu N](#) không có yêu cầu, đề nghị thêm. Do vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 21C-065.13 (kèm theo giấy tờ xe), ngày 07/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông [Nguyễn Văn Đ](#). Đối với 01 thị thực visa; 01 quyền hộ chiếu và 01 căn cước công dân của [X](#), ngày 02/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông [Xiong Xiao D](#). Đối với 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu sơn trắng đen, BKS 97B1-738.76 (kèm theo giấy tờ xe) và 01 mũ bảo hiểm, ngày 07/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông [Đặng Hữu N](#) là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động HUAWEI và 01 chiếc điện thoại di động REDMI của [Cao Ming Q](#). Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Đối với 01 thị thực visa; 01 quyền hộ chiếu và 01 Giấy phép lái xe của [Cao Ming Q](#), hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, cần trả lại cho bị cáo.

[8] Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn: Xét thấy, các căn cứ, lập luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật, được chấp nhận. Tuy nhiên, về mức hình phạt xét thấy, bị cáo là người Trung Quốc phạm tội tại Việt Nam, bị chi phối bởi văn hóa người Á Đông, Tết nguyên đán là thời điểm quan trọng. Do vậy, HĐXX quyết định mức hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo có cơ hội trở về sum họp gia đình nhân dịp Tết nguyên đán, thể hiện tính nhân văn, khoan hồng của chính sách pháp luật Việt Nam.

[9] Các nội dung khác của vụ án:

Đối với chị [Đặng Thị M](#) không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, ngày 14/9/2023 đã tự ý điều khiển xe mô tô BKS 97B1-783.76 từ nhà tại [thôn C, thị trấn N](#) đến [trường Mầm Non N2, thị trấn N](#) để đón con, thì bị xe ô tô BKS 21C-065.13 do [Cao Ming Q](#) điều khiển đi lấn phần đường đâm va gây tử vong. Hành vi điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh dưới 175cm³ không có giấy phép lái xe của chị [M](#) đã vi phạm điểm a, khoản 5, Điều 21 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng. Tuy nhiên, do chị [M](#) đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét và đề nghị xử lý đối với hành vi vi phạm của chị [M](#) là đúng quy định.

Đối với [Đỗ Thị T](#): Ngày 14/9/2023, [Cao Ming Q](#) đã tự ý lấy xe ô tô của [T](#) điều khiển đi và gây tai nạn. Qua điều tra xác định, [T](#) không được giao xe ô tô

cho [Cao Ming Q](#). Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xem xét xử lý đối với [T](#) là có căn cứ.

Đối với [Nguyễn Tuấn A](#): Qua điều tra xác định, sau khi mượn được xe ô tô BKS 21C- 065.13 của [Nguyễn Văn Đ](#), ngày 14/9/2023 [A](#) đã cho [Đỗ Thị T](#) mượn xe để sử dụng và [Cao Ming Q](#) tự ý lấy xe điều khiển ô tô tham gia giao thông và gây tai nạn, Anh không được giao xe ô tô cho [Cao Ming Q](#). Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xem xét xử lý đối với Anh là phù hợp.

Đối với [Nguyễn Văn Đ](#) là chủ xe ô tô BKS 21C- 065.13: Ngày 14/9/2023 đã cho [Nguyễn Tuấn A](#) mượn xe ô tô BKS 21C- 065.13 để sử dụng. Quá trình điều tra xác định [Đ](#) không biết việc [A](#) giao xe ô tô của mình cho [Đỗ Thị T](#) mượn, sau đó [Cao Ming Q](#) tự ý điều khiển xe tham gia giao thông và gây tai nạn. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với [Nguyễn Văn Đ](#) là đúng quy định.

Đối với [Đặng Hữu N](#), là bố đẻ và [Đặng Thị T1](#), là chị gái ruột của [Đặng Thị M](#): Qua điều tra xác định, xe mô tô BKS 97B1-783.76 do [M](#) điều khiển bị tai nạn giao thông ngày 14/9/2023 là xe của ông [N](#) được con gái là [T1](#) cho để làm phương tiện đi lại phục vụ gia đình. Ngày 14/9/2023, ông [N](#) và [T1](#) không được giao xe cho [M](#) điều khiển tham gia giao thông và xảy ra tai nạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với ông [N](#) và bà [T1](#) là có căn cứ.

Đối với [Xiong Xiao D](#): Ngày 14/9/2023 đi cùng xe ô tô do [Cao Ming Q](#) điều khiển gây tai nạn giao thông, khi bị tai nạn [Xiong Xiao D](#) không bị thương tích và không có yêu cầu, đề nghị gì với [Cao Ming Q](#). Qua điều tra xác định ngày 14/9/2023 [Xiong X](#) không liên quan đến việc [Cao Ming Q](#) tự ý lấy xe ô tô của [Đỗ Thị T](#). Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo [Cao Ming Q](#) phạm tội “Vi Phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo [Cao Ming Q](#) 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 17/9/2023.

2. Về vật chứng:

2.1 Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo [Cao Ming Q](#) 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, loại máy cảm ứng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu REDMI, loại máy cảm ứng.

(Tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa [Công an tỉnh B](#) và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn).

2.2 Trả cho bị cáo [Cao Ming Q](#) các giấy tờ hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án, gồm: 01 thị thực visa số DA1748113, cấp ngày 06/9/2023; 01 quyền hộ chiếu số E07948672, cấp ngày 28/3/2014 và 01 Giấy phép lái xe số 432823197612270813, cấp ngày 12/8/2005.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo [Cao Ming Q](#) phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TANDTC;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- THAHS;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khánh Phương